

Bản án số: 105/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 13- 12- 2024
V/v Tranh chấp ly hôn, nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Hạnh

Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Văn Tân

Bà Đỗ Thị Ngân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Ảnh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham G phiên tòa: Bà Trịnh Thị Phương Thảo- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử công khai vụ án hôn nhân và G đình sơ thẩm thụ lý số 421/2024/TLST- HNGĐ ngày 04/11/2024 về “Tranh chấp ly hôn, nuôi con”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lê Phúc G, sinh năm 1994 (vắng mặt nhưng đã có đơn xin giải quyết xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 95, khu dân cư K, Ấp Đ, xã Đ, huyện T, thành phố C.

- Bị đơn: Bà Lê Thị Hồng H, sinh năm 1996 (vắng mặt nhưng đã có đơn xin giải quyết xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 2, thôn 2, xã S, huyện C, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày: Qua quá trình tìm hiểu, ông và bà H tự nguyện sống chung như vợ chồng. Ngày 27/5/2020 ông và bà H sinh bé đầu lòng. Đến ngày 28/10/2020 ông và bà H mới đăng ký kết hôn, có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện C (theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 36 cấp ngày 28/10/2020). Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn, vợ chồng lập nghiệp, chung sống hạnh phúc được một

thời gian tại thành phố H thì đến khoảng tháng 3 năm 2021 thì hai vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn.

Nguyên nhân là do trong quá chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã do bất đồng quan điểm, tình tình không hợp, không có sự quan tâm, lo lắng cho nhau. Từ tháng 3 năm 2021 cho đến nay, ông và bà H đã sống ly thân, không còn sống chung với nhau nữa. Bà H đã về ngoại sinh sống. Trong thời gian này ông và bà H đã cố gắng hàn gắn nhưng vẫn không có kết quả gì

Nay nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Lê Thị Hồng H.

- Về con chung: Ông và bà H có 02 con chung tên Lê Thiên K, sinh ngày 27/5/2020 và cháu Lê Phương Nhật N, sinh ngày 03/10/2021. Sau khi ly hôn, ông đồng ý giao 02 con chung cho bà Lê Thị Hồng H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các con trưởng thành. Ông không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, nợ chung.

** Trong quá trình tố tụng, bị đơn trình bày:* Qua quá trình tìm hiểu, ông G và bà tự nguyện sống chung như vợ chồng. Ngày 27/5/2020 ông G và bà sinh bé đầu lòng. Đến ngày 28/10/2020 ông G và bà mới đăng ký kết hôn, có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện C (theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 36 cấp ngày 28/10/2020). Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn, vợ chồng lập nghiệp, chung sống hạnh phúc được một thời gian tại thành phố Hồ Chí Minh thì đến khoảng tháng 3 năm 2021 thì hai vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn.

Nguyên nhân là do trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã do bất đồng quan điểm, tính tình không hợp, không có sự quan tâm, lo lắng cho nhau. Tháng 3 năm 2021 ông G và bà đã ly thân, không còn sống chung với nhau nữa, bà đã về ngoại sinh sống tại xã S, huyện C, tỉnh B cùng hai con. Trong thời gian này, ông G và bà H cũng như gia đình hai bên đã cố gắng hàn gắn nhưng cũng không có kết quả gì.

Nay đối với yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của ông G thì bà không có ý kiến gì.

- Về con chung: Ông G và bà có 02 con chung tên Lê Thiên K, sinh ngày 27/5/2020 và cháu Lê Phương Nhật N, sinh ngày 03/10/2021. Bà làm nghề lao động tự do, nguồn thu nhập ổn. Nên bà có khả năng chăm sóc các con tốt. Trong trường hợp Tòa án chấp nhận xin ly hôn của ông G thì bà có nguyện vọng được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung cho đến khi các con trưởng thành. Bà không yêu cầu ông G phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài

sản chung, nợ chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng, tham G tố tụng và quan điểm giải quyết trong vụ án:

Về việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Châu Đức thụ lý vụ án đúng theo thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật về nội dung tranh chấp, thu thập chứng cứ đầy đủ và xác định đúng tư cách tham G tố tụng của các đương sự. Hội đồng xét xử thực hiện đúng nguyên tắc xét xử trong phiên tòa sơ thẩm.

Về việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa ông G và bà H ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên cần áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và G đình đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn ông Lê Phúc G. Về con chung: Ông G và bà H có 02 con chung tên Lê Thiên K, sinh ngày 27/5/2020 và cháu Lê Phương Nhật N, sinh ngày 03/10/2021. Ghi nhận ý kiến của các đương sự, đề nghị Hội đồng xét xử Go 02 chung cho bà Lê Thị Hồng H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung đến khi các con trưởng thành. Ông G không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp về ly hôn; nơi cư trú hiện nay của bị đơn bà Lê Thị Hồng H là tại Tổ 2, thôn 2, xã S, huyện C, tỉnh B nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh B theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn ông Lê Phúc G, bị đơn bà Lê Thị Hồng H đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt và đã có đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt. Do đó, Tòa án xét xử vắng mặt ông G, bà H theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Phúc G và bà Lê Thị Hồng H tự nguyện tiến tới hôn nhân và đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện C, tỉnh B theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 36 ngày 28/10/2020. Vì vậy, quan hệ hôn nhân giữa ông G và bà H là hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình chung sống, ông G và bà H phát sinh nhiều mâu thuẫn, cuộc sống vợ chồng luôn trong tình trạng căng thẳng. Từ tháng 3 năm 2021 ông G và bà H đã sống ly thân cho đến nay. Bà H đã về quê ngoại tại xã S, huyện C, tỉnh B sinh sống cùng hai con. Trong thời gian này, ông G và bà H đã cố gắng hàn gắn nhưng cũng không có kết quả gì.

Nhận thấy, mâu thuẫn giữa ông Lê Phúc G và bà Lê Thị Hồng H ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống hôn nhân không thể kéo dài. Do đó, áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn ông Lê Phúc G.

[2.2] Về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con: Ông G và bà H có 02 con chung tên Lê Thiên K, sinh ngày 27/5/2020 và cháu Lê Phương Nhật N, sinh ngày 03/10/2021. Bà H có nguyện vọng được nuôi dưỡng 02 con chung cho đến khi các con trưởng thành. Ông G đồng ý với ý kiến của bà H.

Xét thấy: Ghi nhận ý kiến của ông G và bà H. Hiện nay bà H có việc làm, thu nhập và có chỗ ở ổn định. Căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con, Hội đồng xét xử quyết định Go 02 con chung là cháu Lê Thiên K, sinh ngày 27/5/2020 và cháu Lê Phương Nhật N, sinh ngày 03/10/2021 cho bà Lê Thị Hồng H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các con trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con : Do bà H không yêu cầu nên ông G không phải cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Do đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí sơ thẩm: Ông Lê Phúc G phải nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; 147, 227 và 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và G đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Phúc G đối với bà Lê Thị Hồng H về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con”.

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Phúc G được ly hôn với bà Lê Thị Hồng H.

- Về nuôi con chung: Ông Lê Phúc G và bà Lê Thị Hồng H có 02 con chung: Lê Thiên K, sinh ngày 27/5/2020 và cháu Lê Phương Nhật N, sinh ngày 03/10/2021.

Go cho bà Lê Thị Hồng H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung là cháu Lê Thiên K và cháu Lê Phương Nhật N cho đến khi các con trưởng thành. Ông Lê Phúc G không pH cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí sơ thẩm:

Ông Lê Phúc G phải nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng số 0001474 ngày 04/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Đức. Như vậy, ông G đã nộp đủ.

3. Trong hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H. Châu Đức
- TAND tỉnh BR-VT.
- Chi cục THADS H. Châu Đức;
- UBND xã S, H.C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Trần Thị Hồng Hạnh